

Số: **41** /TTr-UBND

Hải Dương, ngày **20** tháng 7 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh tỷ lệ phần trăm (%) để lại từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hải Dương
(Tài liệu trình tại kỳ họp thứ 13 - HĐND tỉnh khoá XVI)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải,

Theo đề nghị của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh tỷ lệ phần trăm (%) để lại từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Sự cần thiết phải điều chỉnh tỷ lệ phần trăm (%) để lại từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt

Hiện nay, tỷ lệ phần trăm (%) để lại từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt cho các tổ chức thu được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 24/2004/NQ-HĐND14 ngày 09/12/2004 của HĐND tỉnh; trong đó: Đơn vị cung cấp nước sạch được để lại 7%, UBND phường, thị trấn được để lại 15% trên tổng số thu.

Ngày 05/5/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 53/2020/NĐ-CP quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; tại khoản 1 Điều 6 quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt là 10% trên giá bán của 1m³ nước sạch chưa bao gồm thuế VAT (tăng khoảng 2 lần so với mức thu hiện hành); tại điểm a khoản 1 Điều 9 quy định: Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức tỷ lệ để lại cụ thể phù hợp cho các tổ chức thu nhưng tối đa không quá 10% đối với tổ chức cung cấp nước sạch và tối đa không quá 25% đối với Ủy ban nhân dân phường, thị trấn.

Vì vậy, việc điều chỉnh tỷ lệ phần trăm (%) để lại từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt là cần thiết.

2. Phương án điều chỉnh:

Năm 2019, theo báo cáo của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương thì tổng thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt là

3.727.990.000 đồng, số tiền đơn vị được trích để lại phục vụ công tác thu (7%) là: 260.959.300 đồng;

Với mức thu mới (10%) trên giá bán của 1m³ nước sạch chưa bao gồm thuế VAT) và mức tỷ lệ để lại cũ thì số tiền đơn vị được trích để lại là (8.200.000.000 đồng x 7%): 574.000.000 đồng/năm; tăng khoảng 313 triệu đồng/năm.

Để đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ công tác thu (có tính đến việc tăng lương, tăng chi phí thu hàng năm), đề xuất phương án tỷ lệ phần trăm (%) để lại như sau:

| TT | Danh mục | Mức cũ | Mức điều chỉnh |
|----|----------------------------------|--------|----------------|
| 1 | Đơn vị cung cấp nước sạch | 7% | 5% |
| 2 | Ủy ban nhân dân phường, thị trấn | 15% | 15% |

Theo phương án trên, số kinh phí để lại cho Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương là 410 triệu đồng/năm (tăng 149 triệu đồng/năm); kinh phí để lại cho UBND phường, thị trấn tăng.

3. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và các quy định khác về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

4. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 9 năm 2020.

(có dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. *gdm*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu dự kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh khoá XVI;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái